

Quỹ mở trái phiếu VNDCF

+3.60%

KỂ TỪ KHI THÀNH LẬP NĂM 2023

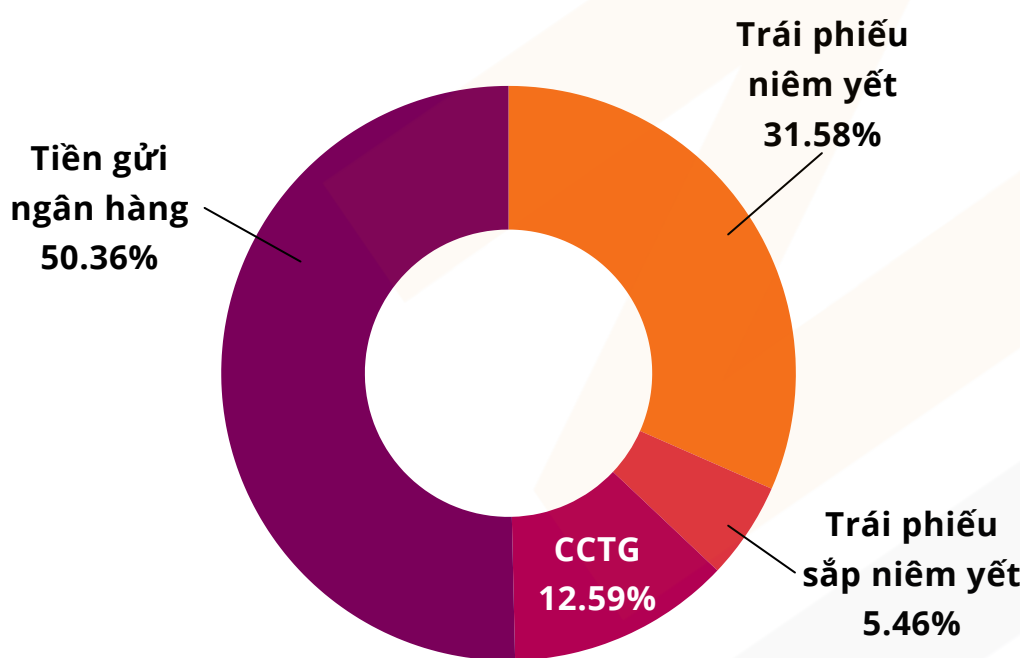
HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ

Hiệu quả đầu tư thực tế của VNDCF

Kỳ hạn	2 tuần	3 tuần	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng
Tăng trưởng của DCASH FUND	0.33%	0.41%	0.45%	0.84%	1.45%	2.06%
Phí bán	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%
Thuế Thu nhập cá nhân	0.1%	0.1%	0.1%	0.1%	0.1%	0.1%
Lợi suất của NĐT theo năm (sau khi trừ thuế và phí)	6.12%	4.97%	4.48%	4.53%	5.45%	5.92%
Lãi suất tiết kiệm (*)	0.18%	0.18%	0.18%	1.80%	2.10%	2.10%

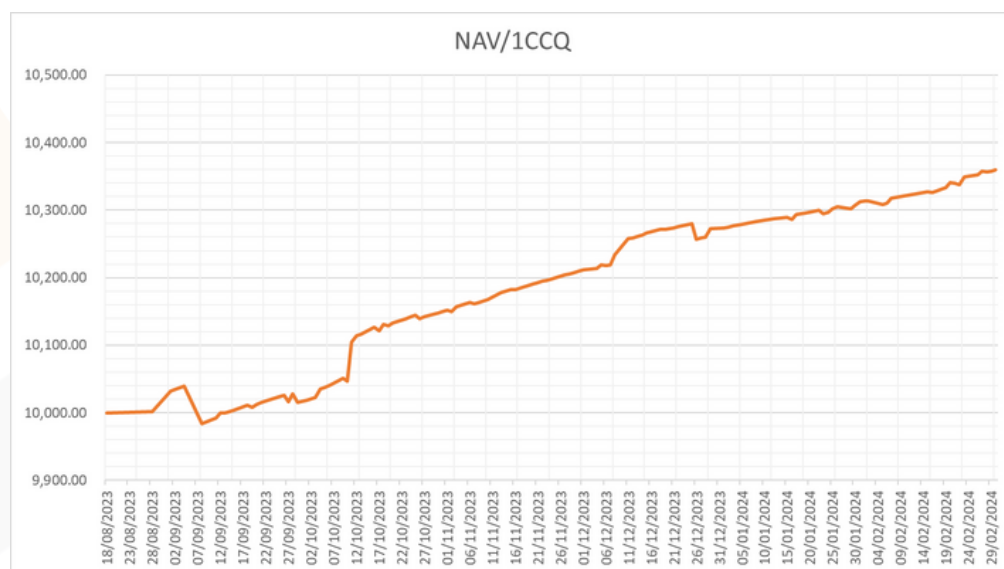
(*) Lãi suất tiết kiệm theo năm trung bình của 4 NHTM lớn

PHÂN BỐ THEO LOẠI TÀI SẢN



BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG NAV/1CCQ

(tính từ ngày thành lập 18/08/2023)



TOP DANH MỤC ĐẦU TƯ

STT	Loại tài sản	Mã tài sản	Tỷ lệ nắm giữ	Lãi suất
1	Trái Phiếu Niên Yết	CVT122008_Công ty cổ phần CMC	12.06%	10.50%
2	Chứng Chỉ Tiền Gửi	MSN123008_Công ty CP Tập đoàn Masan	8.80%	8.85%
3	Trái Phiếu Niên Yết	VHM121025_Công ty Cổ phần Vinhomes	6.98%	9.00%
4	Chứng Chỉ Tiền Gửi	VPBFC.CCTG-15188_CTTNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	4.93%	7.93%
5	Chứng Chỉ Tiền Gửi	VPBFC/CCTG-16793_CTTNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC	4.37%	6.50%

BÁO CÁO THÁNG 02/2024 CỦA QUỸ VNDCF

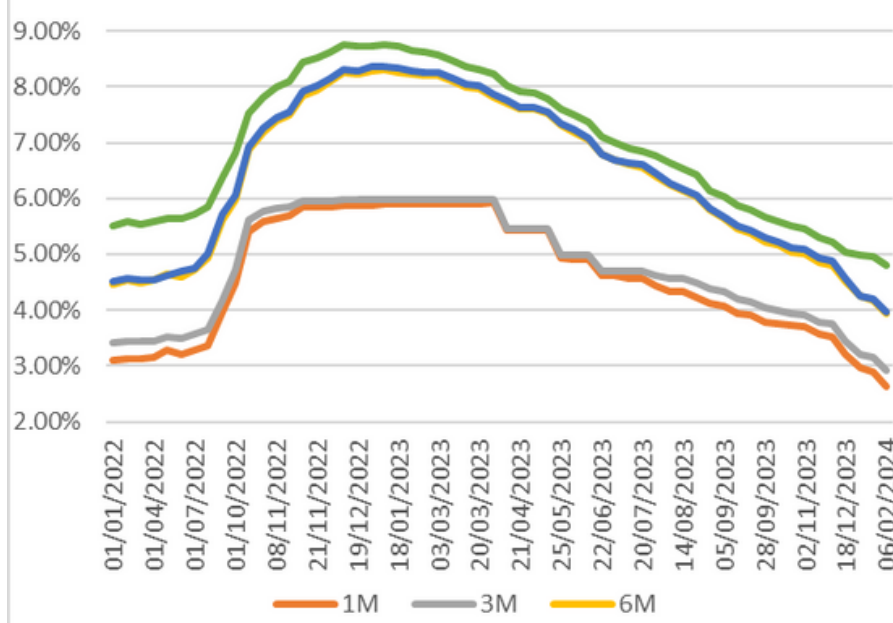
Lãi suất tiền gửi ngân hàng trong nước

Lãi suất huy động khách hàng của các Ngân hàng vẫn tiếp tục giảm ở tất cả các kỳ hạn và xu hướng giảm chưa có dấu hiệu dừng lại khi các NHTMCP vẫn liên tục hạ lãi suất trong một thời gian ngắn. Nếu so với đỉnh lãi suất cách đây 1 năm, bình quân lãi suất tiền gửi đã giảm khoảng 4%. Hiện tại, bình quân lãi suất ở tất cả ngân hàng kỳ hạn 12 tháng chỉ còn ở mức 4,7%/năm, 6 tháng ở mức 3,8%/năm. Lãi suất huy động cá nhân cao nhất ở kỳ hạn 12 tháng là 5,3%/năm (VietBank/Nam Á Bank); cao nhất kỳ hạn 6 tháng là 4,8%/năm (PVComBank)

Chênh lệch lãi suất huy động giữa các ngân hàng ngày càng co hẹp, nhóm NHTMCP chỉ cao hơn NHQD ở lãi suất kỳ hạn dưới 12 tháng, cao hơn bình quân 0,7%/năm. Ở kỳ hạn 12 tháng, thậm chí nhiều NHTM như VIB, MSB, ABB huy động lãi suất thấp hơn cả NHQD mức 4,3%-4,5%, bình quân lãi suất huy động kỳ hạn này ở cả nhóm NHTMCP và NHQD đều ở mức 4,8%/năm.

Trong tháng 2, cả 4 NHQD đều giữ nguyên lãi suất các kỳ hạn cả về biểu tiền gửi tại quầy và tiền gửi online.

Lãi suất Tiền gửi niên yết trung bình



Quỹ mở trái phiếu VNDCF

+3.60%

KỂ TỪ KHI THÀNH LẬP NĂM 2023

Lãi suất điều hành của các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới chưa có thay đổi

Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell khẳng định, cơ quan này vẫn sẽ không hạ lãi suất cho tới khi tự tin rằng lạm phát đang giảm về mục tiêu 2% một cách bền vững, trùng khớp với quan điểm được Fed đưa ra tại tuyên bố sau cuộc họp chính sách tháng 1/2024. Tuy nhiên, ông Powell tin rằng lãi suất có thể đã đạt đỉnh của chu kỳ thắt chặt và vẫn đang kỳ vọng sẽ bắt đầu giảm lãi suất vào một thời điểm nào đó trong năm nay. Hiện tại, lãi suất quỹ liên bang ở mức 5,25-5,5%.

Lạm phát của Eurozone, sau khi đạt đỉnh hơn 10% vào cuối năm 2022, đã giảm dần đều, xuống 2,6% trong tháng 2/2024 và đang hướng tới mục tiêu 2% của ECB, củng cố khả năng Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) bắt đầu giảm lãi suất trong năm nay. Giới chuyên gia dự báo lãi suất cơ bản của ECB sẽ được giữ ở mức cao kỷ lục 4% và kỳ vọng đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên vào tháng 6, mặc dù một số nhà hoạch định chính sách vẫn lo ngại rằng xu hướng tăng lương và chi phí nhân công có thể gây ra áp lực lạm phát trong thời gian lâu hơn.

Kinh tế Anh đã xuất hiện những dấu hiệu cho thấy nền kinh tế này sẽ tự "thoát hố" suy thoái vào giữa năm 2024, nên Ngân hàng Trung ương Anh (BOE) không cần thiết phải quá lo lắng để ngay lập tức đảo chiều chính sách tiền tệ thắt chặt hiện có. BOE sẽ theo dõi chặt chẽ giá cả và tiền lương để đưa ra quyết định cuối cùng.

Mục tiêu lạm phát 2% của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) "cuối cùng đã trong tầm với" cùng với triển vọng tăng lương, nhiều nhà đầu tư kỳ vọng BOJ sẽ chấm dứt chính sách lãi suất âm vào tháng Tư năm nay. BOJ hiện duy trì lãi suất ngắn hạn ở mức -0,1% và lãi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm dao động trong khoảng từ -1% đến 1%.

Lãi suất thị trường liên ngân hàng

Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng đã tăng tại hầu hết các kỳ hạn ngắn. Lãi suất 2 tuần và 3 tháng cùng tăng 0,13% so với cuối tháng trước, lần lượt ở mức 1,72% và 2,96%. Lãi suất 6 tháng kết tháng ở 4,07% (tăng nhẹ 0,5%). Đặc biệt, lãi suất qua đêm, 1 tuần, và 1 tháng tăng từ 0,5%-1% lên lần lượt 1,46%, 1,71%, và 2,53%. Trong khi đó, ở kỳ hạn dài 9 tháng lãi suất gần như đi ngang ở mức 5,45%. Tổng giá trị giao dịch trong tháng liên ngân hàng đạt hơn 5,5 triệu tỷ đồng, giảm khoảng 15% so với tháng trước.

